

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Th; Sinh năm 1990.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 02, thôn PM, thị trấn YP, huyện BM, tỉnh HG; Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy N; Sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tập thể Đài truyền hình huyện BM, tỉnh HG.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 08, thị trấn VQ, huyện BQ, tỉnh HG . Nghề nghiệp: Cán bộ Trung tâm văn hóa thông tin và du lịch huyện BM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Th và Anh Nguyễn Duy N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Th và Anh Nguyễn Duy N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị Th và Anh Nguyễn Duy N thỏa thuận.

Giao cho Chị Lê Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 28/9/2014. Anh Nguyễn Duy N không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Duy N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng không có* : Không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đ được khấu trừ vào số tiền 300.000đ Chị Lê Thị Th đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BM theo biên lai số 07095 ngày 20/5/2019, Chị Lê Thị Th được hoàn trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí. Anh Nguyễn Duy N không phải chịu tiền án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự . Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện;
- UBND thị trấn YP, huyện BM;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cù Văn Minh